ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21/2026/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 26 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP, Nghị định số 32/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 94/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Chăn nuôi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 217/TTr-SNNMT ngày 14 tháng 4 năm 2026, Báo cáo số 476/BC-SNNMT ngày 05 tháng 5 năm 2026 và của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 1381/STP-NVI ngày 15 tháng 5 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động chăn nuôi.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mật độ chăn nuôi

Mật độ chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn không vượt quá 1,0 đơn vị vật nuôi trên 01 ha đất nông nghiệp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và nội dung trình phê duyệt.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường.

a) Phổ biến Quyết định này đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi tại địa phương.

b) Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định này về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 6 năm 2026.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Chăn nuôi và Thú y - Bộ NN và MT;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Các Tổ chức CT-XH;
- Báo và PTTH Lạng Sơn;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn